

Số: 38/2022/QĐCNHGT-DS

Trà Vinh, ngày 20 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của ông Lâm Văn N, ông Nguyễn Thành N1 và bà Trần Thị C.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng mua bán đề ngày 31 tháng 5 năm 2022 của ông Lâm Văn N.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 7 năm 2022 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Ông Lâm Văn N, sinh năm 1962;

Địa chỉ: Ấp L, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Lâm Văn N: Ông Huỳnh Việt T, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Ấp S, xã L, thành phố T, tỉnh Trà Vinh (văn bản ủy quyền ngày 02 tháng 6 năm 2022).

Ông Nguyễn Thành N1, sinh năm 1960;

Bà Trần Thị C, sinh năm 1960;

Người đại diện theo ủy quyền của bà Trần Thị C: Chị Nguyễn Thị Kim T1, sinh năm 2000;

Cùng địa chỉ: Ấp P, xã L, thành phố T, tỉnh Trà Vinh (văn bản ủy quyền ngày 04 tháng 7 năm 2022).

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 7 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 7 năm 2022, cụ thể như sau:

Về số tiền nợ: Ông Nguyễn Thành N1, bà Trần Thị C thống nhất trả cho ông Lâm Văn N số tiền 444.319.000 đồng.

Về tiền lãi: Ông Lâm Văn N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**3.** Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND Tp Trà Vinh;
- Chi cục THADS Tp Trà Vinh;
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Anh Khoa**